

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt số học sinh được hưởng chế độ chính sách theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP, năm học 2024 - 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị Quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn quy định khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ nấu ăn cho học sinh trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh là đối tượng được hưởng chính sách theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 11/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn quy định khoảng cách, địa bàn xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ nấu ăn cho học sinh trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 1030/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành về việc phê duyệt danh sách địa bàn học sinh được hưởng chính sách theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm học 2024 - 2025;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tại Tờ trình số 981/TTr-PGDĐT ngày 22/8/2024 về việc phê duyệt học sinh được hưởng chế độ chính sách theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP năm học 2024 - 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 2.290 em học sinh, năm học 2024 - 2025 được hưởng chế độ chính sách hỗ trợ học sinh phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP, ngày 18/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

1. Chính sách hỗ trợ cho học sinh

Số học sinh được hỗ trợ tiền ăn: 2.290 em, tổng kinh phí: 19.290.960.000 đồng, trong đó:

- Cấp Tiểu học: 1.362 học sinh với số tiền: 11.473.488.000 đồng;
- Cấp THCS: 928 học sinh với số tiền: 7.817.472.000 đồng.

Số học sinh được hỗ trợ chỗ ở trọ: 18 em, tổng kinh phí: 37.908.000 đồng, trong đó:

- Cấp Tiểu học: 6 học sinh với số tiền: 12.636.000 đồng;
- Cấp THCS: 12 học sinh, với số tiền: 25.272.000 đồng.

2. Chính sách hỗ trợ trường Phổ thông dân tộc bán trú

Số học sinh Trường Phổ thông dân tộc bán trú được hỗ trợ kinh phí mua sắm dụng cụ thể dục thể thao, văn hóa: 1.099 em, tổng kinh phí: 109.900.000 đồng, trong đó:

- Cấp Tiểu học: 637 học sinh với số tiền: 63.700.000 đồng;
- Cấp THCS: 462 học sinh với số tiền: 46.200.000 đồng.

Số học sinh Trường Phổ thông dân tộc bán trú được hỗ trợ kinh phí mua tủ thuốc dùng chung: 1.099 em, tổng kinh phí: 54.950.000 đồng, trong đó:

- Cấp Tiểu học: 637 học sinh với số tiền: 31.850.000 đồng;
- Cấp THCS: 462 học sinh với số tiền: 23.100.000 đồng.

Số định mức được hỗ trợ kinh phí phục vụ nấu ăn: 35 định mức, tổng kinh phí: 1.105.650.000 đồng, trong đó:

- Cấp Tiểu học: 22 định mức với số tiền: 694.980.000 đồng;
- Cấp THCS: 13 định mức với số tiền: 410.670.000 đồng.

Tổng kinh phí thực hiện Nghị định số 116/2016/NĐ-CP năm học 2024 - 2025 là: **20.599.368.000 đồng** (số tiền bằng chữ: Hai mươi tỷ, năm trăm chín mươi chín triệu, ba trăm sáu mươi tám nghìn đồng chẵn).

(Có danh sách học sinh được hưởng kèm theo)

Điều 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Hiệu trưởng các trường có học sinh được hưởng chế độ chính sách hỗ trợ niêm yết công khai, thông báo danh sách các em học sinh được hưởng chế độ chính sách hỗ trợ học sinh phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn tại cơ quan, đơn vị theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;

Hiệu trưởng các trường có học sinh được hưởng chế độ chính sách hỗ trợ và các học sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn (b/c);
- TT HU, TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- KBNN huyện;
- Lưu: VT, GDĐT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Triệu Đức Dũng